

Hòa Bình, ngày 21 tháng 4 năm 2022.

Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 90/ 2022/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Tổ 16, phường H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn N1**, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Tổ 16, phường H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2018/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu nộp án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị N** và anh **Nguyễn Văn N1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thanh Ng, sinh ngày 20/12/2007 và Nguyễn Ánh Ng1, sinh ngày 28/5/2013. Khi ly hôn anh Nguyễn Văn N1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Nguyễn Thanh Ng, chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Nguyễn Ánh Ng1. Không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai. Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn N1 có quyền thăm con chung và thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay, nợ chung, công sức đóng góp chung: Không có.
- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001345 ngày 29/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình. Chị Nguyễn Thị N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình.
- VKSND TP Hòa Bình.
- THA DS TP Hòa Bình.
- UBND P. Hữu Nghị, TP Hòa Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Vũ Duy Tuấn